

Số: 164 /KH-UBND

Cần Thơ, ngày 31 tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2030”

Thực hiện Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030”, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2030” (sau đây gọi tắt là Kế hoạch), với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030” theo Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

b) Tiếp tục khơi dậy, phát huy truyền thống hiếu học của dân tộc trong công nhân lao động, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người sử dụng lao động và xã hội về tầm quan trọng và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong việc thực hiện nhiệm vụ đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại doanh nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực theo tinh thần Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28 tháng 01 năm 2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”; xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện đại, lớn mạnh theo tinh thần Nghị quyết 02-NQ/TW ngày 12 tháng 6 năm 2021 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới;

c) Tăng cường trách nhiệm của các cấp công đoàn trong công tác tuyên truyền, vận động, hỗ trợ công nhân lao động tại doanh nghiệp hình thành thói quen tự học, tích cực học tập nâng cao trình độ, tay nghề, hiểu biết pháp luật, kỹ năng sống, phấn đấu đạt danh hiệu “Công dân học tập”.

2. Yêu cầu

a) Quán triệt, triển khai, thực hiện Chương trình đến các cấp, ngành, địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan có liên quan gắn với việc tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”;

b) Triển khai thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030” đảm bảo tiến hành đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của thành phố.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi, đối tượng tuyên truyền, vận động học tập suốt đời

Công nhân lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp, trong đó tập trung triển khai tại các doanh nghiệp đã có tổ chức Công đoàn.

2. Mục tiêu chung

Tiếp tục khơi dậy, phát huy truyền thống hiếu học của dân tộc trong công nhân lao động; tuyên truyền, vận động công nhân lao động tại doanh nghiệp hình thành ý thức tự học, tích cực học tập suốt đời; hỗ trợ, tạo điều kiện để công nhân lao động tại các doanh nghiệp học tập nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc, tiếp cận hệ thống giáo dục mở, góp phần đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng Công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

3. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025

- Về chính trị, pháp luật: Đạt 70% công nhân lao động tại các doanh nghiệp được tuyên truyền, phổ biến, học tập, quán triệt những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước có liên quan đến công nhân lao động gắn với những nội dung lý luận về chức năng, nhiệm vụ của giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam;

- Về kỹ năng nghề nghiệp: Đạt 50% công nhân lao động tại các doanh nghiệp tham gia học tập nâng cao trình độ tay nghề, kỹ năng nghề;

- Về kỹ năng sống: Đạt 50% công nhân lao động tại các doanh nghiệp tham gia học tập các nội dung giáo dục kỹ năng sống;

- Về ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số: Phần đầu đến năm 2025 đạt 40% công nhân lao động tại các doanh nghiệp được phổ biến về công nghệ thông tin, công nghệ số;

- Về mô hình học tập: Đạt 30% công nhân lao động tại các doanh nghiệp đạt danh hiệu “Công dân học tập” do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

b) Đến năm 2030

- Về chính trị, pháp luật: Đạt 90% công nhân lao động tại các doanh nghiệp được tuyên truyền, phổ biến, học tập, quán triệt những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước có liên quan đến công nhân lao động gắn với những nội dung lý luận về chức năng, nhiệm vụ của giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam;

- Về kỹ năng nghề nghiệp: Đạt 75% công nhân lao động tại các doanh nghiệp tham gia học tập nâng cao trình độ tay nghề, kỹ năng nghề;

- Về kỹ năng sống: Đạt 75% công nhân lao động tại các doanh nghiệp tham gia học tập các nội dung giáo dục kỹ năng sống;

- Về ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số: Đạt 65% công nhân lao động tại các doanh nghiệp được phổ biến về công nghệ thông tin, công nghệ số;

- Về mô hình học tập: Đạt 50% công nhân lao động tại các doanh nghiệp đạt danh hiệu “Công dân học tập” do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Danh hiệu “Công dân học tập” thực hiện theo Quyết định số 244/QĐ-KHVN ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Hội Khuyến học Việt Nam ban hành Bộ tiêu chí, Hướng dẫn đánh giá, công nhân danh hiệu “Công dân học tập” và chỉ đạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (*Kèm Phụ lục các mẫu*).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về học tập suốt đời, góp phần xây dựng xã hội học tập

a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, người sử dụng lao động và công nhân lao động về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong nền kinh tế số, xã hội số thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội, hệ thống thông tin cơ sở, các cơ sở giáo dục và các phương thức khác;

b) Tổ chức biên soạn tài liệu về học tập suốt đời cho công nhân lao động; tập huấn về kỹ năng tuyên truyền, vận động công nhân lao động, người sử dụng lao động tham gia các hoạt động học tập suốt đời cho cán bộ công đoàn, nhất là cán bộ công đoàn cơ sở;

c) Hưởng ứng Tuần lễ học tập suốt đời, Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam hàng năm; tuyên truyền, phổ biến, vận động công nhân lao động phấn đấu đạt danh hiệu “Công dân học tập”, có kỹ năng số để có thể tự tìm kiếm, sử dụng, chia sẻ thông tin trên môi trường số, internet;

d) Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương công nhân lao động và con của công nhân lao động hiếu học; nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay trong tổ chức hoạt động học tập suốt đời, xây dựng mô hình học tập suốt đời trong công nhân lao động.

2. Triển khai các biện pháp hỗ trợ công nhân lao động được học tập thường xuyên nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả học tập suốt đời

a) Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách của Nhà nước để hỗ trợ công nhân lao động được học tập, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp;

b) Tham gia góp ý xây dựng các chương trình đào tạo bồi dưỡng, đào tạo kỹ năng nghề nghiệp mới cho công nhân, người lao động tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

c) Vận động các doanh nghiệp ưu tiên bố trí nguồn kinh phí cho việc khuyến khích học tập, nâng cao tay nghề; tạo điều kiện tốt nhất để hỗ trợ công nhân lao động được tham gia học tập suốt đời;

d) Nghiên cứu, xây dựng đề ban hành hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ của tổ chức Công đoàn cho hoạt động học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng của công nhân lao động.

3. Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời cho công nhân lao động

a) Cơ sở giáo dục cao đẳng, đại học: Đa dạng hóa các hình thức học tập, phương thức học tập; đẩy mạnh đào tạo từ xa theo quy định của pháp luật về giáo dục và đào tạo để giúp công nhân lao động học tập, nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật; xây dựng, khai thác, tích hợp, chia sẻ nguồn tài nguyên giáo dục mở, học liệu mở với các cơ sở giáo dục, các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước;

b) Cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Nghiên cứu thị trường lao động, chủ động phối hợp với các doanh nghiệp để đa dạng, linh hoạt trong đào tạo nâng cao tay nghề, kỹ năng nghề cho công nhân lao động; gắn kết đào tạo nghề theo địa chỉ, đa dạng các hình thức đào tạo, khuyến khích phương thức tự học để giúp công nhân lao động học tập, nâng cao trình độ tay nghề;

c) Các thiết chế văn hóa, thể thao: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; đổi mới, sáng tạo các mô hình hoạt động và nâng cao chất lượng các dịch vụ phục vụ học tập suốt đời, hỗ trợ công nhân lao động đến tham gia sinh hoạt và học tập.

4. Tổ chức các phong trào thi đua, cuộc vận động, các hoạt động hỗ trợ thúc đẩy học tập suốt đời trong công nhân lao động

a) Đẩy mạnh các cuộc vận động học tập nâng cao kiến thức chuyên môn, ý thức pháp luật, kỹ năng sống trong công nhân lao động; xây dựng, duy trì thói quen đọc sách và tự học, ý thức học tập suốt đời phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cá nhân với thông điệp “Học tập suốt đời - cơ hội có việc làm bền vững”;

b) Phát động thi đua học tập, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp gắn với thi đua Lao động giỏi, Lao động sáng tạo trong công nhân lao động; tiếp tục triển khai phong trào ôn lý thuyết, luyện tay nghề, các cuộc thi thợ giỏi, “Bàn tay vàng”;

c) Hỗ trợ công nhân lao động có điều kiện thuận lợi tham gia học tập như: Bổ sung sách, báo, tờ gấp, poster, các ấn phẩm truyền thông trên các nền tảng và môi trường công nghệ mới;

d) Làm tốt công tác khuyến khích, thương lượng với người sử dụng lao động để đưa nội dung nâng cao trình độ học vấn, tay nghề cho công nhân lao động vào thỏa ước lao động tập thể, các quy chế, quy định của doanh nghiệp, đơn vị;

đ) Tiếp tục huy động sự tham gia, phối hợp của các doanh nghiệp để triển khai hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua nhằm thúc đẩy công nhân lao động học tập, lao động sáng tạo.

5. Tăng cường phối hợp giữa các cấp, ngành, các cơ sở giáo dục đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực học tập suốt đời cho công nhân lao động

a) Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, cơ sở giáo dục đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các doanh nghiệp trong việc tổ chức cho công nhân lao động học tập kiến thức pháp luật, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng sống, những nội dung lý luận cơ bản về giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam...;

b) Thực hiện tốt công tác phối hợp với người sử dụng lao động trong việc tuyên truyền, vận động và hỗ trợ, tạo điều kiện để công nhân lao động học tập nâng trình độ, kỹ năng nghề nghiệp;

c) Tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế, các tổ chức Công đoàn các nước để trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm và tranh thủ nguồn lực để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, các hoạt động liên quan đến Chương trình.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Thực hiện theo quy định tại Phần III Điều 1 Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, như sau:

1. Nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ đối với các nội dung chi: Chi tổ chức hội nghị, hội thảo giới thiệu, tập huấn triển khai các nội dung của Chương trình. Chi điều tra, khảo sát về tình hình, nhu cầu học tập của công nhân lao động để có các hình thức, biện pháp tuyên truyền phù hợp, hiệu quả. Chi công tác tuyên truyền: tổ chức các hoạt động tuyên truyền (sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình trên phương tiện thông tin đại chúng, phát hành các ấn phẩm, sản phẩm truyền thông, các tài liệu phục vụ cho hoạt động tuyên truyền) về đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại doanh nghiệp. Chi công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành về đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại doanh nghiệp. Chi thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

2. Nguồn tài chính công đoàn thực hiện các nội dung chi: Chi tổ chức thực hiện đối thoại, thương lượng với người sử dụng lao động tạo điều kiện cho công nhân lao động học tập. Chi tuyên truyền, biên soạn tài liệu, tập huấn cho cán bộ

công đoàn thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng sống cho công nhân lao động. Phát động, tổ chức, thực hiện các phong trào thi đua về đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại doanh nghiệp; khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Chương trình.

3. Nguồn kinh phí khác thực hiện các nội dung chi: Chi cho công tác đào tạo và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động khi mới vào doanh nghiệp, đào tạo cho người lao động trước khi chuyển làm nghề khác thuộc doanh nghiệp. Khuyến khích doanh nghiệp ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện nâng cao tay nghề cho công nhân lao động.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Liên đoàn Lao động thành phố

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; tổ chức Hội nghị quán triệt triển khai thực hiện Kế hoạch đến các cấp công đoàn;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, tham mưu xây dựng, ban hành cơ chế khuyến khích, hỗ trợ, tạo điều kiện cho công nhân lao động học nghề dưới nhiều hình thức khác nhau;

c) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội định kỳ hàng năm tổ chức kiểm tra, đôn đốc; sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân thành phố;

d) Chỉ đạo các cấp công đoàn phối hợp với các phòng, ban liên quan của địa phương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, gắn với triển khai các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của ngành, địa phương, đơn vị; công đoàn cơ sở chủ động đối thoại, thương lượng với người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian, kinh phí hỗ trợ công nhân lao động học tập, đưa nội dung này vào thỏa ước lao động tập thể của doanh nghiệp, của nhóm doanh nghiệp; phối hợp đào tạo nghề cho công nhân lao động mới được tuyển dụng, tập huấn, đào tạo nâng cao tay nghề, tổ chức thi tay nghề cho công nhân lao động;

đ) Tổ chức hưởng ứng thực hiện các phong trào thi đua yêu nước gắn với thi đua đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại doanh nghiệp; tuyên truyền, vận động công nhân lao động tự học tập; đăng ký và phân đấu đạt danh hiệu “Công dân học tập”; theo dõi, đánh giá, công nhận danh hiệu “Công dân học tập”;

e) Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền về học tập suốt đời cho công nhân lao động trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, hệ thống bảng tin, bản tin, loa truyền thanh nội bộ trong doanh nghiệp, thông qua hoạt động của Tổ tự quản khu nhà trọ công nhân;

g) Hướng dẫn, chỉ đạo các cấp công đoàn tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong công nhân lao động; đối thoại, thương lượng với người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian, kinh phí hỗ trợ công nhân lao động học tập;

h) Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn công đoàn cơ sở triển khai mô hình “Công dân học tập”; hướng dẫn công nhận danh hiệu “Công dân học tập” cho công nhân lao động đạt tiêu chí theo quy định;

i) Tổ chức điều tra, khảo sát về tình hình, nhu cầu học tập của công nhân lao động để có hình thức, biện pháp tuyên truyền phù hợp, hiệu quả.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Phối hợp với Liên đoàn Lao động thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp áp dụng các hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn, tạo điều kiện hỗ trợ công nhân lao động nghề, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động;

b) Phối hợp với Liên đoàn Lao động thành phố và cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, tham mưu xây dựng, ban hành cơ chế khuyến khích, hỗ trợ, tạo điều kiện cho công nhân lao động học nghề dưới nhiều hình thức khác nhau;

c) Phối hợp với Liên đoàn Lao động thành phố tham gia công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách cho công nhân lao động của người sử dụng lao động, trong đó có nội dung người sử dụng lao động thực hiện trách nhiệm tạo kiện hỗ trợ công nhân lao động được học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Phối hợp với Liên đoàn Lao động thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; các cơ sở giáo dục đại học tăng cường các chương trình, xây dựng, khai thác, tích hợp, chia sẻ nguồn tài nguyên giáo dục mở, học liệu mở hỗ trợ công nhân lao động vừa làm, vừa học;

b) Rà soát các quy định theo thẩm quyền, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định về học bổng, trợ cấp xã hội, miễn, giảm học phí, hỗ trợ tiền học phí và chi phí sinh hoạt đối với công nhân lao động tham gia học tập;

c) Chủ trì, hướng dẫn, tổ chức Tuần lễ học tập suốt đời hàng năm; phối hợp với Hội Khuyến học thành phố triển khai, thực hiện tiêu chí danh hiệu “Công dân học tập”.

4. Sở Nội vụ

Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030” theo quy định.

5. Sở Công Thương

a) Phối hợp với Liên đoàn Lao động thành phố, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tuyên truyền triển khai Kế hoạch cho người sử dụng lao động tại các doanh nghiệp;

b) Phối hợp với Liên đoàn Lao động thành phố trong việc khuyến khích, vận động người sử dụng lao động tại các doanh nghiệp ưu tiên bố trí kinh phí để hỗ trợ công nhân lao động học tập.

6. Sở Tài chính

a) Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị có liên quan và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí hỗ trợ theo quy định đối với các nội dung chi từ nguồn ngân sách nhà nước;

b) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện thanh quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng các mô hình hoạt động, chia sẻ, hợp tác nguồn thông tin, dữ liệu và các sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ học tập trên nền tảng công nghệ số nhằm nâng cao chất lượng hoạt động, nguồn nhân lực tại các thiết chế văn hoá, thể thao, phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của công nhân lao động;

b) Phối hợp với Liên đoàn Lao động thành phố tổ chức tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về văn hóa, thể thao cho cán bộ công đoàn; phổ biến, hướng dẫn xây dựng văn hóa ứng xử trong công nhân lao động.

8. Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ

a) Phối hợp với Liên đoàn Lao động thành phố và cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền, vận động người sử dụng lao động triển khai thực hiện Kế hoạch; đồng thời, bố trí nguồn lực kinh phí, cơ sở vật chất cho việc đào tạo và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, đào tạo lại nghề cho công nhân lao động đang làm việc tại doanh nghiệp;

b) Vận động người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian và hỗ trợ kinh phí để công nhân lao động học tập;

c) Phối hợp với Liên đoàn Lao động thành phố và cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn đối với các hoạt động của Kế hoạch; phối hợp thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch.

9. Hội Khuyến học thành phố

a) Phối hợp với Liên đoàn Lao động thành phố hướng dẫn thực hiện tiêu chí “Công dân học tập” trong công nhân lao động tại doanh nghiệp;

b) Phối hợp tuyên truyền, vận động để công nhân lao động phấn đấu đạt danh hiệu “Công dân học tập”.

10. Ủy ban nhân dân quận, huyện

a) Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hàng năm và từng giai đoạn phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; chỉ đạo các phòng, ban, tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với tổ chức Công đoàn triển khai thực hiện Kế hoạch;

b) Bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để hỗ trợ tổ chức công đoàn tổ chức các hoạt động của Kế hoạch tại địa phương;

c) Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục, thường xuyên gắn kết chặt chẽ với doanh nghiệp để tổ chức các lớp học nâng cao trình độ văn hóa, giáo dục kỹ năng sống, bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học cho công nhân lao động; tăng cường gắn kết các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp cho công nhân lao động;

d) Phối hợp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2030” của Ủy ban nhân dân thành phố. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị và địa phương nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, thiết thực, đúng quy định. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo, tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo kịp thời./. *vu*

Nơi nhận:

- Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- TT. TU, TT. HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Liên đoàn Lao động TP;
- Các Sở: LĐTBXH, GDĐT, Nội vụ, Công Thương, Tài chính, VH-TTDL;
- Ban QL các KCX&CN Cần Thơ;
- Hội Khuyến học TP;
- UBND quận, huyện;
- VP UBND TP (2A, 3C);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, ND

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Tấn Hiển



Phụ lục

Tiêu chí và hướng dẫn thực hiện danh hiệu “Công dân học tập”
(Kèm theo Kế hoạch số: 164 /KH-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2023
của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

1. Bộ Tiêu chí gồm 03 năng lực cốt lõi và 10 chỉ số đánh giá

Năng lực cốt lõi	Chỉ số đánh giá	Điểm
I. Năng lực tự học, học tập suốt đời	1. Hàng ngày có dành thời gian để tự học theo một hoặc nhiều hình thức sau: đọc sách báo, tài liệu tuyên truyền do Công đoàn Việt Nam phát hành, cập nhật thông tin trên đài phát thanh, đài truyền hình hoặc tìm kiếm thông tin trên internet bằng điện thoại thông minh.	10
	2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo một hoặc nhiều chương trình huấn luyện, tập huấn, tuyên truyền do doanh nghiệp hoặc do Công đoàn Việt Nam tổ chức (đào tạo nghề cho công nhân mới được tuyển dụng, nâng cao tay nghề, nghe tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, an toàn vệ sinh lao động, kỹ năng sống...) hoặc theo học tại các trung tâm dạy nghề, trung tâm ngoại ngữ - tin học....	10
	3. Sắp xếp công việc hợp lý để có thời gian tham gia các hoạt động của Nhà văn hóa, câu lạc bộ, thư viện tại cộng đồng hoặc tham gia các cuộc vận động thi đua của doanh nghiệp hoặc do Công đoàn Việt Nam tổ chức.	10
	4. Quan tâm khuyến khích, hỗ trợ, tạo điều kiện để người thân trong gia đình và bạn bè, đồng nghiệp học tập thường xuyên, cùng nhau chia sẻ kinh nghiệm, nâng cao kiến thức, tay nghề.	10
II. Năng lực sử dụng công cụ học tập, làm việc, tùy theo vị trí công việc, công nhân lao động có thể	5. Sử dụng được một hoặc nhiều thiết bị phục vụ học tập suốt đời như: Máy vi tính, điện thoại thông minh, các thiết bị điện tử để làm tốt nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, kết nối với đồng nghiệp để chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn - nghiệp vụ, nâng cao kiến thức, tay nghề.	10
	6. Sử dụng được ngoại ngữ để hiểu được những hướng dẫn cơ bản khi sử dụng thiết bị sản xuất.	10
	7. Biết tính toán để hợp lý hóa các thao tác trong sản xuất, kinh doanh; tổ chức nơi làm việc khoa học; cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động; nâng cao tay nghề và kỹ năng nghề nghiệp.	10

	8. Biết phân tích, định ra những phương án, giải pháp hợp lý trong xây dựng kế hoạch sản xuất, tổ chức và quản lý công việc, quản lý và bảo dưỡng công cụ, máy móc và các thiết bị, tiết kiệm nguyên vật liệu.	10
III. Năng lực xây dựng và thực hiện các mối quan hệ xã hội	9. Xây dựng được mối quan hệ gắn kết với đồng nghiệp, giúp đỡ khi đồng nghiệp gặp khó khăn, tích cực tham gia xây dựng tập thể lao động, xây dựng doanh nghiệp văn hóa; tuân thủ kỷ luật lao động; tuân thủ pháp luật.	10
	10. Xây dựng được mối quan hệ gắn kết với nhân dân nơi sinh sống; có trách nhiệm với gia đình; ứng xử đúng mực trong giao tiếp; có ý thức bảo vệ môi trường, thực hiện và vận động mọi người đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư và xây dựng đô thị văn minh.	10

2. Nguyên tắc đánh giá

a) Đánh giá “Công dân học tập” bằng hình thức cho điểm; mỗi chỉ số đánh giá cho điểm từ 1 đến 10, tổng điểm tối đa của 10 chỉ số sẽ là 100.

b) Công nhân lao động đạt từ 80 điểm trở lên, trong đó không có chỉ số nào đạt điểm dưới 5; riêng đối với công nhân lao động là dân tộc thiểu số, công nhân lao động làm việc tại các doanh nghiệp đóng trên địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn đạt từ 70 điểm trở lên được công nhận là “Công dân học tập”.

c) Chỉ công nhận danh hiệu “Công dân học tập” với những công nhân lao động có đăng ký danh hiệu “Công dân học tập”.

d) Công nhận danh hiệu “Công dân học tập” theo 02 giai đoạn: giai đoạn 2023 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030.

3. Thực hiện đánh giá và công nhân danh hiệu “Công dân học tập”

a) Đăng ký danh hiệu “Công dân học tập”: Quý I năm đầu của giai đoạn, công đoàn cơ sở lập danh sách công nhân lao động đăng ký danh hiệu “Công dân học tập” theo **Mẫu 1**; đồng thời gửi Bản đăng ký theo **Mẫu 2** về công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

b) Hướng dẫn, theo dõi, đánh giá: Hàng năm, trên cơ sở Bộ tiêu chí, công đoàn cơ sở hướng dẫn, đôn đốc công nhân lao động thực hiện, cuối năm tự chấm điểm; đồng thời công đoàn cơ sở chấm điểm, tổng hợp danh sách theo **Mẫu 3**.

c) Đề nghị công nhận danh hiệu “Công dân học tập”: Quý IV năm cuối của giai đoạn, công đoàn cơ sở đề nghị công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở ra Quyết định công nhận danh hiệu “Công dân học tập” giai đoạn 2023 - 2025 theo **Mẫu 4** (Kèm theo Biểu chấm điểm **Mẫu 3**).

d) Công nhận Danh hiệu “Công dân học tập”: Trên cơ sở đề nghị của công đoàn cơ sở, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở ra Quyết định công nhận danh hiệu “Công dân học tập” theo **Mẫu 5**.

Mẫu 1**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ DANH HIỆU “CÔNG DÂN HỌC TẬP”
GIAI ĐOẠN**

Tên doanh nghiệp.....

Tên công đoàn cơ sở

Địa chỉ doanh nghiệp:

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Đăng ký danh hiệu “Công dân học tập”		
				Năm ...	Năm	Năm
1						
...						

....., ngày.... tháng.... năm ...

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ*(Ký tên, đóng dấu)*

Mẫu 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ**Danh hiệu "Công dân học tập" giai đoạn**

Kính gửi: Tên công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Tên doanh nghiệp:

Tên công đoàn cơ sở:

Địa chỉ doanh nghiệp:

Sau khi tuyên truyền, vận động công nhân lao động trong doanh nghiệp về tiêu chí, nguyên tắc đánh giá, công nhận danh hiệu "Công dân học tập" theo Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030" và Hướng dẫn số 69/HD-TLĐ ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam triển khai thực hiện Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, chúng tôi tự nguyện đăng ký phấn đấu học tập để trở thành "Công dân học tập" ./.

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

....., ngày tháng năm
CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu 3

**BIỂU CHẤM ĐIỂM
DANH HIỆU “CÔNG DÂN HỌC TẬP” GIAI ĐOẠN....**

Tên doanh nghiệp:

Tên công đoàn cơ sở:

Địa chỉ doanh nghiệp:

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Dân tộc	Chấm điểm danh hiệu “Công dân học tập” Tổng điểm tối đa: 100 điểm					
				Năm ...		Năm ...		Năm ...	
				CNLD tự chấm	CĐCS chấm	CNLD tự chấm	CĐCS chấm	CNLD tự chấm	CĐCS chấm
1									
...									

....., ngày.....tháng.....năm

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN

Danh hiệu "Công dân học tập" giai đoạn

Kính gửi: Tên công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Tên doanh nghiệp:

Tên công đoàn cơ sở:

Địa chỉ doanh nghiệp:

Sau khi hướng dẫn, theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện, phần đầu đạt danh hiệu "Công dân học tập" theo Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030" và Hướng dẫn số 69/HD-TLĐ ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam Nam triển khai thực hiện Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, chúng tôi đề nghị xem xét, ra Quyết định công nhận danh hiệu "Công dân học tập" cho công nhân lao động./.

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

....., ngày.... tháng.... năm
CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu 5

TÊN CƠ CẤP TRÊN
TÊN CƠ CẤP QUYẾT ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-.....

....., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận danh hiệu “Công dân học tập” giai đoạn

BAN THƯỜNG VỤ.....

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030”;

Căn cứ Hướng dẫn số 69/HD-TLĐ ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam triển khai thực hiện Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ đề nghị của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở..... ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh hiệu “Công dân học tập” giai đoạncho (ghi rõ số lượng) cá nhân là công nhân lao động của doanh nghiệp(có danh sách kèm theo).

Điều 2. Công nhân lao động đạt danh hiệu “Công dân học tập” giai đoạnđược công đoàn cơ sở biểu dương bằng hình thức phù hợp với điều kiện của công đoàn cơ sở.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở..... và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công đoàn cấp trên (báo cáo);
- Người sử dụng lao động (để biết);
- Hội Khuyến học đồng cấp (phối hợp);
- Lưu

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)